TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M'ĐRẮK** TỈNH ĐẮKLẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày 11 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tám; Ông Nguyễn Võ.

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên toà**: ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường UBND xã C, huyện M'Đrắk. Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2017/QĐXXST-HS ngày 28/12/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Tuấn V**, sinh năm: 1993, tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký NKTT, chỗ ở: Tổ H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sữa chữa điện thoại; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Công L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M'Đrắk – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thái H**; Tên gọi khác: T, sinh năm: 1995 tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký NKTT + Chỗ ở: Tổ N, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị V sinh năm 1958; Tiền án: Tại bản án số 74/2015/HSPT ngày 12/3/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm 9 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự, được đặc xá ngày 01/12/2016; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M'Đrắk – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Tấn T** (Tên gọi khác: B) sinh năm: 1999, tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký NKTT + Chỗ ở: Tổ H, thị trấn M, huyện M, tỉnh

Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M'Đrắk– Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Huỳnh Thái B, sinh năm 1997. Trú tại: thôn M, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

+ Ông Nguyễn Đức Châu H, sinh năm 1971. Trú tại: Tổ C, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

+ Bà Triệu Thị C, sinh năm 1966. Trú tại: Tổ B, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969. Trú tại: Tổ H, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/9/2017, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20F4 – 2462 đến phòng trọ của Nguyễn Thái H ở thôn T, xã C, huyện M. Tại phòng trọ H; T và Huỳnh Tấn V cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày H đưa cho T một gói nhựa nilon màu trắng chứa ma túy và điện thoại của H cho T, H nói với T đưa đến trước nhà nghỉ Y gọi số đầu tiên vừa gọi để giao ma túy, và lấy 400.000đồng. T cầm điện thoại và ma túy đến nhà nghỉ Y và gọi số đầu tiên như H chỉ dẫn thì Huỳnh Thái B trong nhà nghỉ Y cầm 500.000đồng ra giao tiền và nhận hàng thì bị lực lượng Công an huyện M'Đrắk bắt quả tang cùng các tang vật và điện thoại di động.

Tại bản giám định số 602/GĐMT – PC 54 ngày 22/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ được gửi đến giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,1071 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau khi giám định có khối lượng 0,0886 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 0,0886 gam Methamphetamine(mẫu vật sau giám định);
- Số tiền 500.000đồng;
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F4 – 2462;
- 01 điện thoại di động Nokia màu xanh;
- 01 điện thoại di động Nillkin màu trắng - đen;
- Một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 02 ống hút, 02 ống thủy tinh, 01 quẹt ga, 01 băng cá nhân y tế, 03 túi nhựa, 02 bánh xe đá lửa quẹt ga, 06 nắp kim loại bảo vệ quẹt ga, 01 cuộn băng keo đen, 01 miếng nhựa cứng;

Tại bản cáo trạng số 01/KSĐT-HS ngày 11/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk truy tố các bị cáo Nguyễn Thái H, Huỳnh Tuấn V và Nguyễn Tấn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận: Chất ma túy có được là do H đưa cho V 2.500.000đồng để mua của một người không rõ lai lịch từ Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 17/9/2017. Ngày 20/9/2017 bị cáo V và T đã cùng nhau đến phòng trọ của H để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại H đã liên lạc để bán cho một người tên H ở nhà nghỉ Y tại Tổ B, thị trấn M. H và V đã nhờ T đi giao ma túy cho người mua thì bị lực lượng an ninh bắt giữ. Các bị cáo đều là người mới sử dụng, không có tiền sử về nghiện ma túy trước đó.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn V từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 42 BLHS năm 1999; Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước 500.000đồng và 02 điện thoại di động; Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F4 – 2462, cho ông Nguyễn Văn C. Tịch thu tiêu huỷ 0,0886 gam Heroin (Mẫu vật còn lại sau giám định); 01 chai nhựa, 02 ống hút, 02 ống thủy tinh, 01 quẹt ga, 01 băng cá nhân y tế, 03 túi nhựa, 02 bánh xe đá lửa quẹt ga, 06 nắp kim loại bảo vệ quẹt ga, 01 cuộn băng keo đen, 01 miếng nhựa cứng.

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với vật chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk truy tố bị cáo về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điều luật và mức hình phạt tương ứng với khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018, là hoàn toàn có cơ sở. Nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/9/2017 tại phòng trọ của Nguyễn Thái H ở thôn T, xã C, huyện M cả ba bị cáo H, V và T sử dụng ma túy, nguồn gốc số ma túy là do H và V cùng mua tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 17/9/2017. Sau khi sử dụng, số ma túy còn lại H và V đã liên lạc với một người tên H tại nhà nghỉ Y ở Tổ B, thị trấn M để bán, đồng thời H đưa ma túy và điện thoại cho T, để nhờ T đi giao ma túy cho người mua thì bị bắt quả tang cùng tang vật thu giữ 0,1071gam ma túy, hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tại khoản 1 Điều 251 BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

[2] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm Hình sự nên phải nhận thức được: Ma túy là dược liệu hướng thần, là chất gây nghiện, do nhà nước độc quyền quản lý. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu và mục đích tư lợi cho của bản thân, nên đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi sử dụng và mua bán chất ma túy của các bị cáo không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế và tình cảm đối với gia đình. Mà hành vi đó còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền trật tự trị an và an toàn xã hội. Tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn ngày một gia tăng, gây mất ổn định cho cuộc sống của người dân. Do vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Trong vụ án có nhiều bị cáo tham gia, để cá thể hóa hình phạt Hội đồng xét xử cần phân tích, đánh giá tính chất, mức độ về hành vi phạm tội cũng như vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo để lượng hình cho tương xứng. Đối với Nguyễn Thái H và Huỳnh

Tuấn V là những người cùng mua và bán chất ma túy nên mức hình phạt cao hơn bị cáo T. Riêng bị cáo H phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015, nên mức hình phạt cần áp dụng đối với H là cao hơn các bị cáo khác.

Tuy nhiên, HĐXX xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên HĐXX cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với Huỳnh Thái B chỉ là người nhận giúp ma túy cho người khác để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Bản thân B chưa có tiền án về tội phạm liên quan đến chất ma túy. Tổng trọng lượng ma túy mà B chuyển giúp cho người khác có khối lượng 0,1071 gam(thành phần Me thamphetamine là 86,31%), nên cơ quan điều tra căn cứ Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP để xử phạt hành chính đối với B là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với H là người mua ma túy của H, nhưng H không xác định được lai lịch của H. Khi cơ quan điều tra xác định rõ căn cước, nhân thân của H sẽ tiến hành xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Số tiền 500.000đồng và 02 điện thoại di động các bị cáo đã sử dụng trong việc mua bán chất ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Xe mô tô biển kiểm soát 20F4 – 2462 do bị cáo T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội vào ngày 20/9/2017 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn C, ông C không biết bị cáo T sử dụng vào mục đích phạm tội, nên cần trả lại cho ông C. Đối với mẫu vật sau khi giám định có trọng lượng 0,0886 gam chứa thành phần Hêroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. 01 chai nhựa, 02 ống hút, 02 ống thủy tinh, 01 quẹt ga, 01 băng cá nhân y tế, 03 túi nhựa, 02 bánh xe đá lửa quẹt ga, 06 nắp kim loại bảo vệ quẹt ga, 01 cuộn băng keo đen, 01 miếng nhựa cứng và 02 ống kim tiêm là công cụ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị HĐXX kết tội, nên phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Tuấn V, Nguyễn Thái H, Nguyễn Tấn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 03(ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn V 02(hai) năm 09(chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 02(hai) năm tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Nộp ngân sách nhà nước 500.000đồng và 02 chiếc điện thoại di động, là vật chứng mà các bị cáo đã sử dụng giao dịch mua bán chất ma túy.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn C xe mô tô biển kiểm soát 20F4 – 2462.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,0886 gam Heroin (Mẫu vật còn lại sau giám định); 01 chai nhựa, 02 ống hút, 02 ống thủy tinh, 01 quẹt ga, 01 băng cá nhân y tế, 03 túi nhựa, 02 bánh xe đá lửa quẹt ga, 06 nắp kim loại bảo vệ quẹt ga, 01 cuộn băng keo đen, 01 miếng nhựa cứng. Đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày (10/01/2018) giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrắk và Chi cục thi hành án huyện M'Đrắk.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Đức Hợi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐăkLăk;
- Phòng quản lý lý lịch - Sở Tư pháp ĐăkLăk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- THADS huyện M'Đrăk;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS, VP.